UBND TỈNH TUYÊN QUANG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂN TRÀO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tuyên Quang, ngày 30 tháng 7 năm 2026

BÁO CÁO RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ ĐÁP ỨNG YÊU CẦU TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Thông tin chung

- Tên cơ sở đào tạo: Trường Đại học Tân Trào
- Tên chương trình đào tạo: Công nghệ sinh học
- Ngành/nhóm ngành/lĩnh vực đào tạo: Công nghệ sinh học/Sinh học/Khoa học sự sống
- Trình độ đào tạo: Đại học
- Cơ quan, đơn vị đề nghị tổ chức thực hiện chương trình đào tạo: Trường Đại học Tân Trào
- Hình thức xem xét:

☐ Đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt

☒ Đề nghị Hiệu trưởng phê duyệt

2. Căn cứ

- Thông tư quy định về chương trình đào tạo giáo dục đại học hiện hành;
- Quyết định giao cho Hội đồng xây dựng chương trình đào tạo phục vụ đề án mở ngành Công nghệ sinh học mã số 7420201, Trường Đại học Tân Trào thực hiện rà soát, đánh giá năng lực tổ chức thực hiện chương trình đào tạo.
- Hồ sơ chương trình đào tạo do đơn vị đề nghị gửi kèm;
- Các quy định khác của pháp luật có liên quan.

3. Đơn vị, bộ phận thực hiện rà soát

- Chủ trì rà soát: TS. Hoàng Thị Thu Hoàn, Chủ tịch
- Các thành viên tham gia:

1. TS. Đào Thị Thu Hà, Thư ký
2. TS. Vi Xuân Học, Ủy viên
3. ThS. Lã Thị Thuý, Ủy viên
4. ThS. Trần Thị Nhung, Ủy viên
5. ThS. Nguyễn Thị Minh Huệ, Ủy viên

4. Danh mục minh chứng được rà soát, đánh giá

Scanned with CamScanner

STT	Thành phần minh chứng được rà soát, đánh giá	Có	Không	Ghi chú
1	Văn bản đề nghị tổ chức thực hiện chương trình đào tạo	☒	☐	
2	Quyết định ban hành chương trình đào tạo	☒	☐	
3	Chương trình đào tạo kèm theo	☒	☐	
4	Minh chứng công khai chương trình đào tạo trên cổng thông tin điện tử của cơ sở đào tạo	☒	☐	
5	Minh chứng về đội ngũ giảng viên	☒	☐	
6	Minh chứng về cơ sở vật chất, học liệu, hạ tầng công nghệ	☒	☐	
7	Minh chứng về tổ chức quản lý đào tạo và hệ thống bảo đảm chất lượng bên trong	☒	☐	
8	Tài liệu, minh chứng khác có liên quan	☒	☐	

5. Nội dung và kết quả rà soát, đánh giá

5.1. Tính đầy đủ, hợp lệ minh chứng

- Nhận xét:

Hồ sơ và minh chứng phục vụ rà soát, đánh giá năng lực tổ chức thực hiện chương trình đào tạo ngành Công nghệ sinh học được chuẩn bị tương đối đầy đủ, có hệ thống, bao quát các nhóm nội dung chủ yếu gồm: hồ sơ pháp lý về đề nghị tổ chức thực hiện chương trình đào tạo; chương trình đào tạo và các đề cương học phần; minh chứng về đội ngũ giảng viên; minh chứng về cơ sở vật chất, học liệu và hạ tầng công nghệ; minh chứng về tổ chức quản lý đào tạo và hệ thống bảo đảm chất lượng bên trong; minh chứng về việc công khai thông tin chương trình đào tạo và các tài liệu liên quan khác.

Các minh chứng cơ bản có nguồn gốc rõ ràng, phù hợp với nội dung cần rà soát, đánh giá và đáp ứng yêu cầu làm căn cứ xác định năng lực tổ chức thực hiện chương trình đào tạo. Hồ sơ chương trình đào tạo đã được xây dựng, tổ chức thẩm định và hoàn thiện theo quy định; nội dung chương trình bảo đảm tính thống nhất giữa mục tiêu, chuẩn đầu ra, cấu trúc nội dung, phương pháp tổ chức đào tạo và các điều kiện bảo đảm thực hiện.

Qua rà soát, các nhóm minh chứng cơ bản đáp ứng yêu cầu về tính đầy đủ, tính hợp lệ và khả năng sử dụng để phục vụ việc đánh giá năng lực tổ chức thực hiện chương trình đào tạo.

- Đánh giá:

☒ Đầy đủ, hợp lệ

☐ Chưa đầy đủ

☐ Chưa hợp lệ

Scanned with CamScanner

5.2. Mức độ đáp ứng của đội ngũ giảng viên

- Số lượng, cơ cấu, trình độ, chuyên môn:

Đội ngũ giảng viên dự kiến tham gia tổ chức thực hiện chương trình đào tạo ngành Công nghệ sinh học được bố trí theo cơ cấu phù hợp với các khối kiến thức của chương trình, bao gồm 46 giảng viên giảng dạy các học phần giáo dục đại cương, kiến thức cơ sở ngành, kiến thức ngành và chuyên sâu, thực tập và khóa luận tốt nghiệp (không tính các học phần Giáo dục Quốc phòng – An ninh và Giáo dục thể chất). Đội ngũ giảng viên có trình độ chuyên môn phù hợp với lĩnh vực đào tạo, trong đó có giảng viên có trình độ tiến sĩ, thạc sĩ và kinh nghiệm giảng dạy, nghiên cứu khoa học trong các lĩnh vực Công nghệ sinh học, Sinh học, Sinh thái học, Vi sinh học, Di truyền học, Nông nghiệp, Khoa học môi trường và các lĩnh vực liên ngành có liên quan.

Cơ cấu đội ngũ cơ bản đáp ứng yêu cầu triển khai chương trình đào tạo 132 tín chỉ, bảo đảm khả năng tổ chức giảng dạy các học phần theo kế hoạch đào tạo và từng bước phát triển đội ngũ giảng viên theo hướng chuyên môn hóa, liên ngành và gắn đào tạo với nghiên cứu khoa học.

- Giảng viên tham gia giảng dạy:

Giảng viên tham gia giảng dạy được phân công theo chuyên môn, trình độ đào tạo và kinh nghiệm chuyên môn phù hợp với nội dung của từng học phần. Việc phân công giảng dạy được thực hiện trên cơ sở bảo đảm sự phù hợp giữa chuyên môn của giảng viên với chuẩn đầu ra, mục tiêu và nội dung học phần; đồng thời khai thác thế mạnh chuyên môn liên ngành để đáp ứng đặc thù của ngành Công nghệ sinh học.

Đội ngũ giảng viên cơ hữu của Nhà trường là lực lượng nòng cốt trong tổ chức thực hiện chương trình; đảm bảo giảng viên toàn thời gian có trình độ tiến sĩ trực tiếp giảng dạy ít nhất 50% tổng khối lượng học tập thuộc khối kiến thức cơ sở ngành, kiến thức ngành và kiến thức chuyên sâu; đồng thời có thể huy động giảng viên, chuyên gia, nhà khoa học có chuyên môn phù hợp từ các đơn vị trong và ngoài trường theo quy định nhằm tăng cường chất lượng đào tạo và gắn đào tạo với thực tiễn.

- Minh chứng về văn bằng, hợp đồng làm việc, kinh nghiệm giảng dạy, sản phẩm khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo:

Hồ sơ minh chứng về đội ngũ giảng viên gồm văn bằng, chứng chỉ chuyên môn, lý lịch khoa học, quyết định tuyển dụng hoặc hợp đồng làm việc và các tài liệu liên quan; minh chứng về quá trình giảng dạy, kinh nghiệm chuyên môn, hoạt động nghiên cứu khoa học và các sản phẩm khoa học có liên quan. Các minh chứng được lưu trữ tại đơn vị quản lý và được cung cấp, đối chiếu khi cần thiết.

Đội ngũ giảng viên có hoạt động nghiên cứu khoa học và chuyên môn phù hợp, có khả năng tham gia biên soạn tài liệu, giáo trình, hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học, thực tập và khóa luận tốt nghiệp, góp phần hỗ trợ việc triển khai chương trình đào tạo và nâng cao chất lượng đào tạo.

- Nhận xét, đánh giá:

Scanned with CamScanner

Qua rà soát, đội ngũ giảng viên cơ bản đáp ứng yêu cầu về số lượng, cơ cấu, trình độ chuyên môn và năng lực chuyên môn để tổ chức thực hiện chương trình đào tạo ngành Công nghệ sinh học trình độ đại học. Đội ngũ có sự kết hợp giữa chuyên môn Công nghệ sinh học, Sinh học, Sinh thái học, Vi sinh học, Di truyền học, Nông nghiệp, Khoa học môi trường và các ngành khoa học liên quan, phù hợp với tính chất liên ngành của ngành đào tạo. Việc phân công giảng dạy được thực hiện theo chuyên môn và năng lực của từng giảng viên, bảo đảm khả năng triển khai chương trình đào tạo theo đúng mục tiêu và chuẩn đầu ra.

Nhà trường tiếp tục có kế hoạch phát triển đội ngũ, khuyến khích giảng viên nâng cao trình độ, tăng cường nghiên cứu khoa học, công bố kết quả nghiên cứu và tham gia các hoạt động hợp tác chuyên môn nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển ngành trong những năm tiếp theo.

- Kết luận:

☒ Đáp ứng

☐ Chưa đáp ứng

☐ Đáp ứng nhưng cần bổ sung, hoàn thiện

5.3. Mức độ đáp ứng về cơ sở vật chất, học liệu, hạ tầng công nghệ

- Phòng học, phòng thí nghiệm, phòng thực hành, cơ sở thực tập/thực hành:

Nhà trường có hệ thống phòng học và các điều kiện cơ sở vật chất cần thiết phục vụ tổ chức đào tạo trình độ đại học. Các phòng học được trang bị các thiết bị cơ bản phục vụ dạy và học, đáp ứng yêu cầu tổ chức các hoạt động giảng dạy lý thuyết, thảo luận, thuyết trình và học tập theo phương pháp tích cực.

Đối với đặc thù ngành Công nghệ sinh học, hoạt động thực hành, thực tập chủ yếu được tổ chức thông qua thực hành trên lớp, thực hành ngoài thực địa, tham quan học tập, thực tập nghề nghiệp và thực tập tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan đến lĩnh vực thuộc ngành Công nghệ sinh học. Nhà trường có khả năng phối hợp với các cơ quan, tổ chức và đơn vị liên quan để tạo môi trường thực hành, thực tập phù hợp với mục tiêu đào tạo.

- Học liệu, giáo trình, tài nguyên học tập:

Nhà trường có thư viện, hệ thống học liệu và tài nguyên phục vụ đào tạo; giảng viên và sinh viên được khai thác giáo trình, tài liệu tham khảo, tài liệu chuyên ngành và các nguồn học liệu điện tử phù hợp với nội dung chương trình đào tạo. Học liệu được bổ sung, cập nhật theo yêu cầu của các học phần và sự phát triển của ngành.

Đối với các học phần chuyên ngành, Nhà trường từng bước bổ sung giáo trình, sách chuyên khảo, tài liệu nghiên cứu về tế bào, di truyền, vi sinh, sinh học phân tử, kỹ thuật di truyền, các công nghệ của công nghệ sinh học và các lĩnh vực liên quan.

- Hạ tầng công nghệ phục vụ quản lý đào tạo và tổ chức dạy học:

Nhà trường có hệ thống công nghệ thông tin và hạ tầng mạng phục vụ công tác quản lý đào tạo, quản lý người học và tổ chức dạy học. Các nền tảng số, hệ thống quản lý đào tạo, thư điện tử, học liệu điện tử và các công cụ hỗ trợ dạy học trực tuyến được khai thác phù hợp với điều kiện thực tế.

Scanned with CamScanner

Hạ tầng công nghệ cơ bản đáp ứng yêu cầu quản lý chương trình, quản lý kết quả học tập, trao đổi thông tin giữa giảng viên và sinh viên, tổ chức kiểm tra, đánh giá và hỗ trợ hoạt động tự học, tự nghiên cứu của người học.

- Nhận xét, đánh giá:

Cơ sở vật chất, học liệu và hạ tầng công nghệ của Nhà trường cơ bản đáp ứng yêu cầu tổ chức thực hiện chương trình đào tạo ngành Công nghệ sinh học. Điều kiện phục vụ đào tạo phù hợp với đặc thù của ngành, trong đó chú trọng kết hợp giữa đào tạo trên lớp, tự học, nghiên cứu khoa học, thực hành, thực tế và thực tập nghề nghiệp.

Nhà trường có kế hoạch tiếp tục bổ sung, cập nhật học liệu chuyên ngành, tăng cường tài nguyên học tập số và mở rộng các cơ sở phối hợp thực tập, thực tế nhằm nâng cao chất lượng đào tạo và đáp ứng tốt hơn yêu cầu chuẩn đầu ra của chương trình.

- Kết luận:

☒ Đáp ứng

☐ Chưa đáp ứng

☐ Đáp ứng nhưng cần bổ sung, hoàn thiện

5.4. Mức độ đáp ứng về tổ chức quản lý đào tạo và hệ thống bảo đảm chất lượng bên trong

- Quy định nội bộ về quản lý đào tạo:

Nhà trường đã ban hành và tổ chức thực hiện các quy định, quy chế nội bộ về công tác đào tạo, quản lý người học, kiểm tra và đánh giá kết quả học tập, tổ chức thực tập, nghiên cứu khoa học, xét và công nhận tốt nghiệp và các hoạt động có liên quan. Các quy định được thực hiện thống nhất trong toàn trường và là cơ sở để tổ chức, quản lý quá trình đào tạo ngành Công nghệ sinh học.

- Bộ phận chuyên môn, bộ phận bảo đảm chất lượng:

Nhà trường có các đơn vị, bộ phận chuyên môn và bộ phận thực hiện công tác khảo thí, bảo đảm chất lượng giáo dục theo cơ cấu tổ chức và chức năng, nhiệm vụ được giao. Như Phòng Đào tạo, Phòng Quản lý chất lượng và Thanh tra, Phòng Quản lý sinh viên, Khoa Chính trị và Tâm lý giáo dục, ... Các đơn vị phối hợp trong việc tổ chức đào tạo, theo dõi quá trình thực hiện chương trình, thu thập thông tin phản hồi của người học và các bên liên quan, đánh giá kết quả đào tạo và thực hiện các hoạt động cải tiến chất lượng.

Đơn vị phụ trách chuyên môn ngành là Khoa Nông – Lâm – Ngư nghiệp có trách nhiệm phối hợp với các phòng chức năng và các đơn vị liên quan trong việc triển khai kế hoạch đào tạo, phân công giảng dạy, quản lý học phần, tổ chức thực tập và các hoạt động chuyên môn khác.

- Quy trình theo dõi, rà soát, cải tiến chương trình đào tạo:

Chương trình đào tạo được tổ chức theo dõi, rà soát và đánh giá định kỳ theo quy định hiện hành. Việc rà soát được thực hiện trên cơ sở kết quả đào tạo, phản hồi của người học, giảng viên, cựu sinh viên, nhà tuyển dụng và các bên liên quan; kết quả nghiên cứu khoa học; sự thay đổi của nhu cầu xã hội, thị trường lao động và các quy định của cơ quan quản lý nhà nước.

Scanned with CamScanner

Kết quả rà soát là cơ sở để đề xuất điều chỉnh, cập nhật nội dung chương trình, chuẩn đầu ra, phương pháp giảng dạy, phương pháp kiểm tra đánh giá và các điều kiện bảo đảm chất lượng nhằm không ngừng cải tiến và nâng cao chất lượng đào tạo.

- Nhận xét, đánh giá:

Nhà trường có cơ cấu tổ chức, hệ thống văn bản quản lý và các bộ phận chức năng đáp ứng yêu cầu quản lý và tổ chức thực hiện chương trình đào tạo. Các hoạt động đào tạo được triển khai theo quy định, có sự phối hợp giữa đơn vị chuyên môn và các phòng, ban chức năng.

Hệ thống bảo đảm chất lượng bên trong được tổ chức theo hướng kiểm soát, giám sát và cải tiến liên tục. Chương trình đào tạo ngành Công nghệ sinh học có cơ chế theo dõi, rà soát và cập nhật phù hợp với yêu cầu thực tiễn, góp phần bảo đảm tính phù hợp, hiệu quả và bền vững của chương trình.

- Kết luận:

☒ Đáp ứng

☐ Chưa đáp ứng

☐ Đáp ứng nhưng cần bổ sung, hoàn thiện

5.5. Các nội dung khác (nếu có)

Qua rà soát, chương trình đào tạo ngành Công nghệ sinh học được xây dựng theo định hướng ứng dụng, có tính liên ngành, phù hợp với mục tiêu đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ các lĩnh vực nông nghiệp, y dược, công nghiệp sinh học, công nghệ thực phẩm, môi trường và nghiên cứu khoa học.

Chương trình có quy mô 132 tín chỉ, được thiết kế theo cấu trúc hợp lý, bảo đảm sự liên thông giữa kiến thức giáo dục đại cương, kiến thức cơ sở khối ngành, kiến thức ngành và chuyên ngành, thực tập và tốt nghiệp. Nội dung chương trình chú trọng trang bị cho người học nền tảng khoa học cơ bản và kiến thức chuyên sâu về công nghệ sinh học; đồng thời phát triển năng lực nghiên cứu khoa học, thực hành thí nghiệm, phân tích và xử lý số liệu, kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp, ứng dụng công nghệ thông tin và ngoại ngữ trong hoạt động chuyên môn. Chương trình cũng hướng tới hình thành năng lực tự học, đổi mới sáng tạo và khả năng thích ứng với sự phát triển của khoa học, công nghệ cũng như nhu cầu của thị trường lao động.

Nhà trường định hướng tăng cường hợp tác với các viện nghiên cứu, trường đại học, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, phòng thí nghiệm, bệnh viện, trung tâm kiểm nghiệm, cơ quan quản lý nhà nước và các tổ chức hoạt động trong lĩnh vực công nghệ sinh học, nông nghiệp, y tế, thực phẩm và môi trường nhằm nâng cao chất lượng đào tạo. Thông qua các hoạt động thực hành, thực tập, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và hợp tác với doanh nghiệp, người học có điều kiện tiếp cận thực tiễn nghề nghiệp, nâng cao kỹ năng chuyên môn và mở rộng cơ hội việc làm sau khi tốt nghiệp.

Qua rà soát, không phát hiện nội dung nào cản trở hoặc ảnh hưởng đến việc tổ chức thực hiện chương trình đào tạo. Chương trình bảo đảm tính thống nhất với mục tiêu đào tạo, chuẩn đầu ra và các quy định hiện hành; đồng thời các điều kiện về đội ngũ giảng viên, cơ sở

Scanned with CamScanner

vật chất, phòng thí nghiệm, trang thiết bị, học liệu và mạng lưới đơn vị phối hợp đào tạo cơ bản đáp ứng yêu cầu triển khai chương trình đào tạo ngành Công nghệ sinh học.

6. Kết luận chung

Căn cứ kết quả rà soát, đánh giá, đơn vị/bộ phận được giao nhiệm vụ kết luận:

☒ Đáp ứng các yêu cầu để tổ chức thực hiện chương trình đào tạo theo quy định.

☐ Chưa đáp ứng các yêu cầu để tổ chức thực hiện chương trình đào tạo theo quy định.

☐ Đáp ứng có điều kiện; cần tiếp tục hoàn thiện các nội dung sau:

7. Kiến nghị

☐ Đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét phê duyệt tổ chức thực hiện chương trình đào tạo.

☒ Đề nghị Hiệu trưởng xem xét phê duyệt tổ chức thực hiện chương trình đào tạo.

☐ Chưa đề nghị phê duyệt; yêu cầu tiếp tục hoàn thiện các nội dung sau:

Ngày 30 tháng 7 năm 2026
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(Ký, ghi rõ họ tên)

TS. Hoàng Thị Thu Hoàn

CÁC THÀNH VIÊN THAM GIA

1. TS. Đào Thị Thu Hà .....
2. TS. Vi Xuân Học .....
3. ThS. Lã Thị Thuý .....
4. ThS. Trần Thị Nhung .....
5. ThS. Nguyễn Thị Minh Huệ .....

Scanned with CamScanner